

Bản tin tuần

Tuần từ 09 đến 13 tháng 08 năm 2010

Địa chỉ liên hệ:
Ban Phân tích
Email: research@psi.vn
Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT:
(84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	Trang 2
HSX	Trang 2
HNX	Trang 3
II. KINH TẾ VĨ MÔ	Trang 5
1. Tin Kinh tế	Trang 5
2. Thị trường tiền tệ	Trang 6
III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH	
Thống kê giao dịch theo tuần	Trang 9
Thống kê giao dịch phiên cuối tuần	Trang 10
Lịch sự kiện	Trang 12

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

HSX:

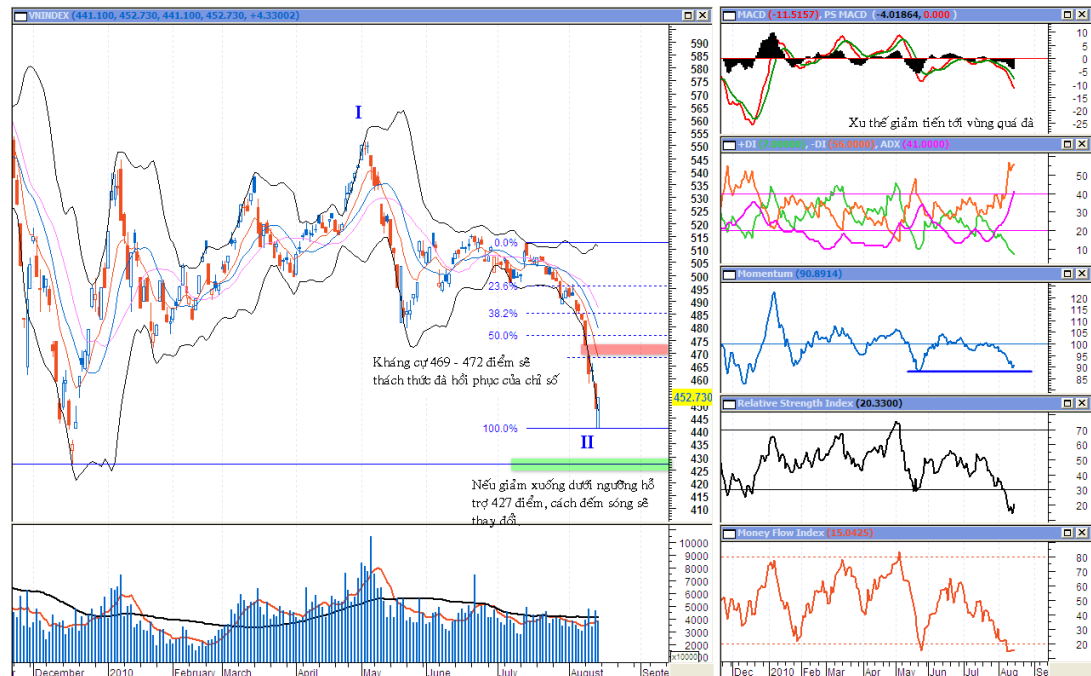
Lượng lự

GD Phân tích

Phạm Thái Bình

*Chuyên viên Phân
tích*

Lê Thanh Tùng



VN-Index tiếp tục có tuần giảm điểm thứ tư liên tiếp khi đóng cửa tại mức 452,73 điểm. So với tuần trước, chỉ số đã giảm 30,09 điểm, tương ứng với 6,23%. Trong các phiên trong tuần, trừ phiên cuối tuần thường xuyên có hiện tượng người bán trở lên mất kiên nhẫn, hoảng sợ (panic selling) và bán ra khi thị trường xuống. Lượng bán ra không nhiều, nhưng là bán thực chất. Khi thấy cầu mua là bên bán chủ động bán ra, thậm chí bán sàn. Trong tuần, VN-Index có tới 3 phiên giao dịch giảm hơn 10 điểm, 1 phiên tăng điểm nhẹ và chỉ duy nhất phiên cuối tuần chỉ số tăng điểm thuyết phục với mức tăng 4,33 điểm, tương ứng với 0,97%.

Về vĩ mô, chúng ta không có sự kiện gì đáng chú ý, ngoại trừ chuyện Thông tư 13 của NHNN về tỷ lệ đảm bảo an toàn của các ngân hàng. Mà cụ thể có 2 quy định có tác động lớn đến vốn của NHTM và thị trường chứng khoán là: (i) quy định tăng tỷ lệ an toàn vốn của các NHTM từ 8% lên 9% bắt đầu từ 1/10/2010; (ii) quy định về việc không được sử dụng nguồn vốn không kỳ hạn để cho vay. Các quy định của NHNN là cần thiết nhằm dần đưa VN tiếp cận với các chuẩn mực an toàn quốc tế - chẳng hạn trên thế giới, nhiều nơi không áp dụng tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 8% hay 9% (như ở VN nói trên) mà tăng lên đến 12%-15%. Do vậy, các quy định trên là cần thiết và có lợi cho nền kinh tế trong trung dài hạn. Cuối tuần, Thống đốc NHNN tiếp tục khẳng định sẽ áp dụng đúng Thông tư 13 từ 1/10/2010 (<http://cafef.vn/2010081410123711CA34/thong-doc-nhnn-noi-ve-thong-tu-13.chn>) – đây có thể coi là một thông tin không có lợi cho thị trường chứng khoán trong ngắn hạn.

Về các nguyên nhân khiến bán hoảng loạn (panic- selling) trong tuần qua thì vẫn những nguyên nhân cũ chúng ta đã biết từ lâu, cụ thể chúng tôi xin nêu lại như sau. Sau khi bật mạnh từ 235 điểm lên mức 630 điểm, thì thị trường đã di chuyển trong một khoảng hẹp 430-550 điểm trong 3 quý vừa qua. Chúng tôi nghĩ xu hướng đi ngang, di chuyển trong trong khu vực 430-550 điểm sẽ còn tiếp diễn trong một thời gian nữa, có thể vài quý nữa. Thị trường có thể giảm xuống dưới 400 điểm, nhưng có lẽ không nhiều, cũng như thị trường có thể tăng lên trên mức 550 điểm nhưng không tăng vượt quá nhiều. Khó tìm thấy một lý do để thị trường có thể tăng mạnh, sau khi đã tăng mạnh từ 235 điểm lên 630 điểm. Thị trường đã mất đà tăng mạnh và cần phải nghỉ ngơi để có thể lấy lại sức mạnh. Mặc dù giá cổ phiếu đang rẻ, nhưng không phải quá rẻ. Mức

P/E toàn thị trường hiện nay đang ở khoảng 10.5 lần, mặc dù khá hấp dẫn. Tuy nhiên, so sánh trên bình diện quốc tế thì P/E của Việt nam là đang không hấp dẫn so với Châu Âu, Hàn Quốc, Mỹ. Nguyên nhân của việc này là do:

- (i) dòng tiền vào hạn chế, tín dụng năm nay dự đoán chỉ tăng khoảng 25% - một mức sẽ không tạo thuận lợi tăng mạnh cho VNindex;
Dòng vốn đầu tư nước ngoài vào TTCK VN có dấu hiệu chững lại trong khoảng hơn 1 tháng gần đây, nguyên nhân do: (a) việc quỹ VEIL có thể trở thành Quỹ mở từng phần khiến một phần dòng vốn đầu tư nước ngoài mất động lực; (b) vụ VINASHIN với khoản nợ đến 80.000 tỷ đ; (c) vốn đầu tư nước ngoài dường như dừng lại chờ đợi kết quả cuộc họp Đại hội Đảng và bầu quốc hội, chính phủ mới năm 2011; (d) các công ty niêm yết có vốn hóa quá nhỏ nên không thu hút được các big investment banks, cho đến nay, chỉ có 8 công ty có mức vốn hóa – market capitalization trên 1 tỷ USD.
- (ii) Trong khi đó có khá nhiều cổ phiếu mới niêm yết, cổ phiếu phát hành thêm. Chỉ tính riêng hệ thống NH sẽ có khoảng 10 ngân hàng cần phải tăng vốn từ khoảng 3000 tỷ lên mức tối thiểu 10.000 tỷ năm 2015, tức cần phải có thêm khoảng $10 \times 7000 = 70.000$ tỷ VND. Cộng với số tiền các big banks khác như các NHTMQĐ, ACB, Eximbank, Techcombank sẽ cần tăng thêm vốn để nâng cao khả năng cạnh tranh thì hệ thống ngân hàng có thể hút khoảng 100.000 tỷ VND từ nay đến năm 2015 tức là khoảng 20.000 tỷ đ mỗi năm.
- (iii) Mức tăng trưởng EPS trên toàn thị trường không còn nhiều cải thiện đáng kể; chúng tôi có đo lường 13 bluechips lớn nhất thị trường. Sử dụng lợi nhuận đạt được 6 tháng đầu năm của các doanh nghiệp để ước tính EPS 2010 thì chúng tôi thấy rằng trung bình, EPS năm nay chỉ tăng 13% so với năm trước. Đó là chưa kể nhiều mid-caps và penny chips đang bị pha loãng.

Trong tuần, sự sụt giảm mạnh của chỉ số đang khuyến khích nhà đầu tư mới tham gia thị trường khi lực cầu tại các mức giá thấp tiếp tục gia tăng. Khối lượng giao dịch trong tuần qua đã tăng hơn 21% so với tuần trước đó, đạt 236 triệu đơn vị. Đây là mức giao dịch lớn nhất trong 6 tuần gần nhất. Khối lượng giao dịch tăng mạnh hơn, tuy nhiên nguyên nhân là do tăng các giao dịch thoả thuận, Khối lượng giao dịch trên sàn hàng ngày không cao.

Khối ngoại trong tuần tiếp tục mua ròng với khối lượng mua ròng trong cả tuần là 3,6 triệu đơn vị, tương ứng với 192,8 tỷ đồng giá trị. Hiện tượng cơ cấu lại danh mục của khối ngoại diễn ra khá rõ ràng khi họ liên tục bán ròng 1.398.060 cổ phiếu PPC và 593.700 cổ phiếu HPG. Trong khi đó, khối ngoại cũng mua ròng khá mạnh một số cổ phiếu như STB với 1.517.410 đơn vị, PVD với 1.081.460 đơn vị.

Theo phân tích kỹ thuật, xu thế giảm tiếp tục chi phối thị trường trong tuần qua và bên bán là người chiếm lĩnh thị trường. VN-Index đã giảm qua vùng hỗ trợ 470 – 475 điểm, tương ứng mức Fibonacci 61,8% khiến mức giá kỳ vọng của sóng C (trong sóng giảm A-B-C theo lý thuyết sóng Elliot) được xác định lại quanh mức 440 – 445 điểm.

Trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index hồi phục mạnh với giá mở và đóng cửa trùng với giá thấp nhất và cao nhất trong phiên, hình thành mẫu hình đảo chiều ngắn hạn với độ tin cậy cao. Về mặt xu thế, các chỉ báo xu thế đã tiến vào vùng quá đà sẽ khiến tăng dần khả năng kết thúc xu thế giảm giá. Kết hợp với động thái tăng lên từ ngưỡng 14.05% của chỉ báo RSI đang thể hiện sự quay trở lại của bên mua, hàm ý một đợt tăng trưởng ngắn hạn của thị trường. Các yếu tố trên ủng hộ kịch bản hồi phục trong đầu tuần tới của VN-Index.

Mức kháng cự gần nhất của thị trường được xác định tại vùng 469 – 472 điểm theo lý thuyết sóng Elliot. Vùng giá này trùng với khoảng trống giao dịch giữa ngày 9/8 và ngày 10/8 và đây

cũng là yếu tố làm gia tăng độ chắc chắn của kháng cự trong ngắn hạn. Về khối lượng khớp lệnh, việc khối lượng giảm trong phiên hồi phục của thị trường không thể hiện bên mua đã chi phối thị trường và điều đó cũng khiến thị trường khó có thể nhanh chóng chuyển sang giai đoạn tăng trưởng.

Xét trong xu thế dài hạn, vùng hỗ trợ 440 – 445 điểm và đặc biệt mức 427 điểm được xem có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc xác định cấp độ sóng của thị trường. Theo đó, nếu VN-Index xuyên qua mức 427 điểm, thị trường được xem đang trong sóng điều chỉnh cùng cấp với bước giảm từ 633,21 điểm về đáy 427,06 điểm (từ ngày 23/10/2009 tới ngày 17/12/2009). Theo đó, mức hỗ trợ tiếp theo của thị trường sẽ được xác định tại 390 điểm và mức thấp hơn tại vùng 370 điểm. Tuy nhiên, nếu vùng hỗ trợ 440 – 445 điểm không bị phá vỡ, thị trường được xem tiếp tục biến động theo xu thế tăng dài hạn với kịch bản sóng điều chỉnh II đang tiến tới vùng đáy.

Như vậy, từ các phân tích trên có thể nhận thấy khả năng thị trường sẽ có sự hồi phục trong những phiên giao dịch đầu tuần, tuy nhiên nếu lượng cầu vào không mạnh thì thị trường có thể đi ngang, thậm chí kiểm tra lại đáy 440 điểm một lần nữa. Theo đó, nhà đầu cơ ngắn hạn có thể tận dụng sự hồi phục để gia tăng lợi nhuận. Tuy nhiên, đối với những nhà đầu tư thận trọng, có thể kiên nhẫn chờ đợi sự điều chỉnh của thị trường và khi vùng hỗ trợ 440 – 445 điểm được giữ vững, nhà đầu tư theo xu thế có thể tiến hành mua vào. Các mã cổ phiếu Bluechips, đặc biệt những mã cổ phiếu thuộc ngành chứng khoán sẽ là những ưu tiên lựa chọn trong trường hợp hồi phục của thị trường. Ngược lại trường hợp thị trường tiếp tục suy yếu thì khu vực 390 sẽ có thể được kiểm tra lại. Nhà đầu tư cần thận trọng trong giai đoạn này.

HNX: Hồi phục ngắn hạn



Cùng chung biến động với VN-Index, HNX-Index có tuần giảm mạnh thứ tư liên tiếp. Phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số này có mức hồi phục lên ngưỡng 134,97 điểm, nhưng so với cuối tuần trước, HNX-Index vẫn giảm 11,17 điểm, tương ứng 7,64%.

Khối lượng và giá trị giao dịch của HNX-Index đã hồi phục khá mạnh trong tuần với 181 triệu đơn vị được chuyển nhượng. So với tuần trước, khối lượng khớp lệnh trên HNX đã tăng hơn 28% và đây là yếu tố hỗ trợ thị trường trong tuần tiếp theo.

Sự hồi phục của HNX-Index trong phiên cuối tuần đã giúp chỉ số quay lại mức hỗ trợ 134 điểm sau khi giảm về mức thấp nhất trong tuần tại 130,58 điểm. Dòng tiền tham gia HNX-Index gia

tăng khá mạnh mẽ thể hiện qua sự xuất hiện phân kỳ dương giữa chỉ báo RSI và chỉ số trong ngắn hạn. Đây vốn là một trong những tín hiệu hỗ trợ mạnh cho dấu hiệu đảo chiều của thị trường. Mức kháng cự gần nhất của HNX-Index xung quanh mức 145 điểm và hỗ trợ tại 125 điểm, mốc tiếp theo tại 110 điểm.

Với đặc tính đầu cơ cao, HNX-Index luôn phụ thuộc lớn vào diễn biến của VN-Index trong các chu kỳ sóng giảm. Mặc dù hiện tại chỉ số đang thể hiện khả năng hồi phục mạnh mẽ trong ngắn hạn, nhưng rủi ro tiềm ẩn của HNX hiện vẫn ở mức cao khi xu thế giảm chưa thật sự kết thúc. Như vậy, phần lớn các cổ phiếu niêm yết trên HNX hiện tại chỉ phù hợp với những nhà đầu tư có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Cùng với biến động giảm mạnh và đồng loạt của thị trường, các cổ phiếu thuộc PVN cũng đồng loạt giảm khá mạnh trong tuần qua. Trung bình, nhóm các cổ phiếu này giảm tới 10,99% so với tuần trước đó và mức giảm này tiếp tục lớn hơn mức giảm của hai chỉ số. Các cổ phiếu giảm mạnh nhất gồm PVA giảm 21,38%, PVR giảm 17,77% và PVC giảm 17,68%. Chỉ duy nhất PGS đã tăng 5,66% so với tuần trước đó.

Trong số các cổ phiếu có vốn hóa lớn, PVF có mức sụt giảm mạnh nhất lên tới 12,27%, tiếp sau đó là PVX với 8,63%. Thanh khoản các cổ phiếu có nhiều cải thiện, cổ phiếu PVX đã có mức thanh khoản tăng cao khi có hơn 23 triệu đơn vị được chuyển nhượng trong tuần qua.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 33/2010:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29.7	2,204,400	-6.31	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	24.0	1,948,600	-4.38	HNX
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	13.7	764,500	-13.84	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	20.0	2,214,340	-9.09	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36.0	624,730	-6.98	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	4 .1	1,214,500	5.66	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	22.1	568,700	-14.01	HNX
PSI	Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí	14.0	1,142,200	-9.68	HNX
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	50.0	2,450,200	-21.38	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa hãm Dầu khí	27.0	1,846,700	-17.68	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42.4	1,312,800	-3.20	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	20.6	798,400	-15.92	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	19.3	1,449,900	-12.27	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	18.7	492,500	-10.53	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	20.7	714,600	-10.00	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	19.9	,126,500	-17.43	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	16.2	538,000	-17.77	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	27.8	884,600	-5.76	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	12.9	3,648,910	-5.84	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN	23.3	23,400,800	-8.63	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	21.7	1,630,060	-15.89	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	15.4	316,800	-14.44	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	20.0	1,329,190	-13.04	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	15.0	829,150	-15.25	HSX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

Tin thế giới

Khép lại một tuần với nhiều biến động lớn trên các thị trường tài chính và hàng hóa thế giới. Tâm lý bi quan bắt đầu với việc FED thừa nhận tình trạng chững lại của đà hồi phục đồng thời phát đi thông điệp nói lỏng tiền tệ. Trung Quốc càng làm sự thất vọng lên cao khi công bố những số liệu kinh tế không mấy khả quan. Tín hiệu tăng trưởng từ kinh tế Đức công bố cuối tuần chưa đủ khôi phục lòng tin vào viễn cảnh kinh tế. Thị trường chứng khoán toàn cầu sụt giảm, chứng khoán Mỹ có tuần giao dịch tồi tệ nhất kể từ đầu tháng 7.

Chỉ số	Tuần trước*	Tuần này*	Thay đổi
Dow Jones Ind. Ave.	10.653,56	10.303,15	-3,29%
S&P 500	1.121,64	1.079,25	-3,78%
Nasdaq Comp.	2.288,47	2.173,48	-5,02%
FTSE 100	5.332,39	5.275,44	-1,07%
DAX	6.259,63	6.110,41	-2,38%
CAC 40	3.716,05	3.610,91	-2,83%
Nikkei 225	9.642,12	9.253,46	-4,03%
Hang Seng	21.678,80	21.071,57	-2,80%
Shanghai Comp.	2.658,39	2.606,70	-1,94%

* Giá trị đóng cửa
Nguồn Yahoo Finance; PSI tổng hợp

Mỹ - điều kiện kinh tế đang xấu đi nhanh chóng. Những số liệu kinh tế vĩ mô công bố trong thời gian gần đây đang củng cố niềm tin về triển vọng kinh tế khá ảm đạm đang đón đợi phía trước. Chỉ vài tháng trước đây, FED đã đưa ra kế hoạch rút dần các biện pháp kích cầu thời khủng hoảng do kết quả hồi phục khả quan. Tới đầu tuần này, Ủy ban thị trường mở của FED (FOMC) đã thay đổi nhìn nhận về hiện trạng nền kinh tế, đồng thời phát đi thông điệp sẽ trở lại chính sách nói lỏng để hỗ trợ đà hồi phục đang yếu đi.

Tín hiệu này của FED là tin tốt bởi cơ quan này sẽ tiếp tục các biện pháp hỗ trợ kinh tế thay vì thắt dần chính sách tiền tệ như kế hoạch trước đó, tuy nhiên đây cũng là bằng chứng cho thấy hồi phục kinh tế đang chững lại, thậm chí một số kinh tế gia đã nhắc tới tái suy thoái hay suy thoái kép.

Những thông tin tác động mạnh lên các thị trường tài chính và hàng hóa trong tuần này:

- FOMC quyết định giữ nguyên lãi suất 0,25%. Đồng thời dùng số tiền thu được từ 1,3 nghìn tỷ USD trái phiếu thế chấp để mua lại trái phiếu chính phủ dài hạn.
- Thâm hụt thương mại tháng 6 lên mức 49,9 tỷ USD cao hơn số liệu tháng 5 ở mức 42,3 tỷ USD và dự báo vào khoảng 42,5 tỷ USD. Trong đó nhập khẩu hàng tiêu dùng và ô tô tăng nhiều nhất.
- Số lượng thất nghiệp mới tăng lên 484 nghìn người trong tuần này, tăng nhẹ so với mức 479 nghìn người của tuần trước đó và dự báo chỉ khoảng 460 nghìn người.
- Chỉ số CPI tăng 0,3% trong tháng 7 bù đắp mức giảm 0,1% trong tháng 6. Số liệu này làm giảm nỗi sợ giảm phát tại Mỹ, một căn bệnh mà kinh tế Nhật đang phải đối phó trong nhiều năm trở lại đây.
- Khép lại tuần với thông tin kích lệ từ doanh số bán lẻ trong tháng 7 tăng 0,4%, cho thấy sự cải thiện đáng kể so với mức sụt giảm 0,3% trong tháng 6. Tuy nhiên một phần không nhỏ đóng góp vào sự tăng trưởng này tới từ bán lẻ ô tô (tăng 1,6%) và bán lẻ tại các trạm xăng dầu (tăng 2,3%). Chỉ số tâm lý tiêu dùng Reuter's/University of Michigan's Consumer Sentiment tăng 1,8 điểm so với cuối tháng 7, lên mức 69,6 điểm.

Một số thông tin đáng quan tâm sẽ được công bố trong tuần tới:

- Thứ Hai: Empire State manufacturing survey
- Thứ Ba: Chỉ số giá sản xuất, nhà mới xây, sản xuất công nghiệp
- Thứ Tư: Dự trữ dầu
- Thứ Năm: Lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp; các chỉ số dự báo sớm (*leading indicators*), Khảo sát của FED Philadelphia

Ngoài ra, các doanh nghiệp tiếp tục công bố kết quả kinh doanh trong tuần.

Trung Quốc – kinh tế hạ nhiệt

Những biện pháp thắt chặt được Trung Quốc tiến hành từ đầu năm tới nay bắt đầu phát huy tác dụng. Tuy nhiên ngoài việc hạ nhiệt khu vực bất động sản vốn đang bị coi là tăng trưởng quá nóng, tác động của những chính sách thắt chặt tín dụng đã ảnh hưởng tới nhiều lĩnh vực khác của nền kinh tế.

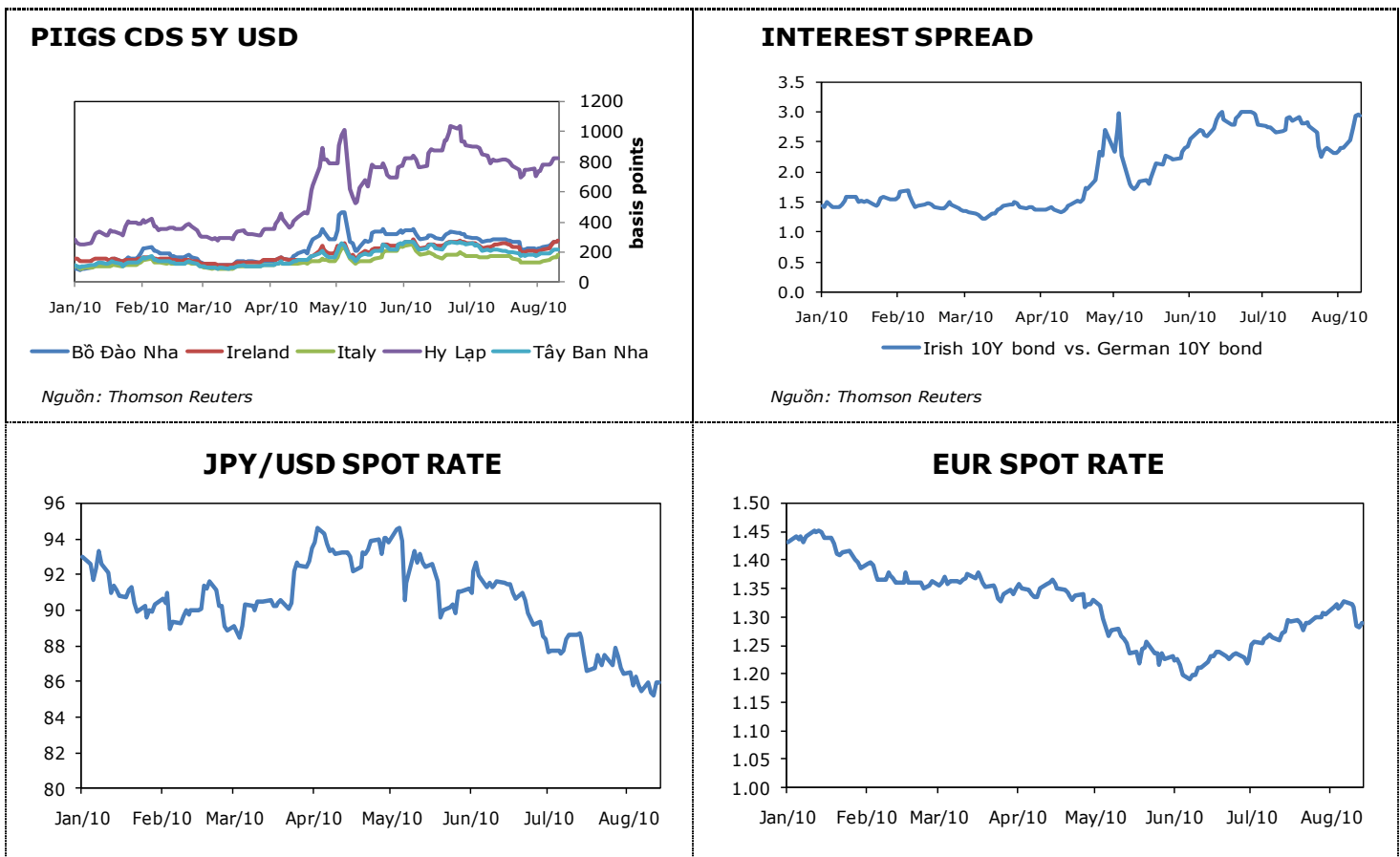
Giá bất động sản so với cùng kỳ năm ngoái tại 70 thành phố lớn Trung Quốc tăng 10.3% trong tháng 7, thấp hơn mức 11.4% trong tháng 6 và dự đoán 10.5% từ các nhà kinh tế. Đây là tốc độ chậm nhất trong vòng 6 tháng qua. Lạm phát tăng lên mức 3,3% trong tháng 7, vượt xa mục tiêu 3% cho cả năm 2010 của Chính phủ.

Tăng trưởng cung tiền M2 giảm từ mức 18,2% trong tháng 5 xuống còn 17,6% trong tháng 6. Tăng trưởng công nghiệp trong tháng 7 chỉ đạt 13,4%, giảm so với mức 13,7% trong tháng 6; tương tự doanh số bán lẻ cũng giảm từ 18,3% xuống 17,9% trong tháng 7. Đầu tư khu vực thành thị cũng sụt giảm đáng kể so với cùng kỳ. Đáng chú ý là sự sụt giảm sản xuất, tiêu dùng trong nước kéo theo sự suy yếu của nhập khẩu, cụ thể trong tháng 7, kim ngạch nhập khẩu tăng 22,7% so với cùng kỳ năm ngoái, mức thấp nhất kể từ tháng 10/2009 tới nay. Xuất khẩu vẫn đạt tăng trưởng ngoạn mục 38,1%, nâng giá trị xuất siêu lên 28,73 tỷ USD, mức cao nhất trong vòng 18 tháng qua.

Tăng trưởng chững lại từ kinh tế Trung Quốc sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới triển vọng hồi phục của kinh tế toàn cầu. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, nhu cầu từ Trung Quốc được kỳ vọng sẽ bù đắp sự thiếu hụt từ Mỹ và châu Âu vốn chưa thoát hẳn khỏi khủng hoảng và suy thoái.

Châu Âu - kinh tế Đức tăng trưởng cao nhất trong khoảng 20 năm trở lại đây

Quý II, kinh tế Đức tăng 2,2% so với quý I, mức tăng chưa từng có kể từ khi thống nhất hai miền. Xuất khẩu vẫn là nguồn động lực phát triển chính của kinh tế Đức. Giai đoạn vừa qua, nhu cầu tiêu thụ hàng hóa của Đức tăng mạnh nhờ kinh tế toàn cầu tốt lên, và một phần nhờ đồng EUR mất giá mạnh trong nửa đầu năm nay. Dự báo năm nay nền kinh tế lớn nhất châu Âu này có thể đạt tăng trưởng vượt mức 1,4% dự báo của Chính phủ đưa ra. Đây là một thông tin tích cực bởi kỳ vọng tăng trưởng mạnh từ Đức sẽ ảnh hưởng kéo theo sự cải thiện ở các nền kinh tế khác trong khu vực Eurozone.



Cũng trong tuần này, một số thông tin lan truyền trên thị trường cho thấy một vài tín hiệu mất ổn định từ khủng hoảng nợ khu vực Eurozone. Slovenia từ chối cho Hy Lạp vay trong khuôn khổ gói cứu trợ khẩn cấp được EU và IMF đồng thuận

cấp cho Hy Lạp để đối phó với khủng hoảng nợ. ECB gần đây đã tăng cường việc mua lại trái phiếu chính phủ Ireland, đồng thời FED nối lại nghiệp vụ hoán đổi USD (SWAP) với ECB với giá trị giao dịch lên tới 480 triệu USD.

Hợp đồng hoán đổi rủi ro tín dụng (CDS) của các nước PIIGS tăng trở lại trong những phiên gần đây với khối lượng giao dịch cũng tăng mạnh cho thấy giới đầu tư đang cảm nhận được rủi ro tăng lên từ khu vực này. Những lo ngại mới nhất này cũng khiến đồng EUR mất 3,4% trong tuần này so với mức đỉnh đạt được cuối tuần trước.

JPY lên mức đỉnh của 15 năm trở lại đây

Thông tin kém lạc quan từ kinh tế Mỹ, lo ngại khủng hoảng trở lại tại châu Âu khiến đồng JPY của Nhật liên tục tăng trong thời gian qua. Tình hình khá căng thẳng khiến Bộ trưởng Tài chính Nhật cuối tuần đã triệu tập một cuộc họp báo đột suất để trấn an thị trường. Tuy nhiên trái với kỳ vọng của giới đầu tư cũng như các nhà kinh tế, Bộ trưởng Tài chính chỉ hứa đang quan sát sát sao những biến động trên thị trường và có thể can thiệp nếu cần thiết, chưa có động thái cụ thể nào được đưa ra.

Kinh tế Nhật trong nửa đầu năm nay tăng trưởng khá tốt nhờ xuất khẩu tăng mạnh sang khu vực châu Á đang phát triển. Những biến động tỷ giá JPY hiện không có lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu nước này, do đó giới phân tích kỳ vọng Chính phủ Nhật sẽ sớm có những biện pháp can thiệp để ổn định tỷ giá.

Vàng lên ngôi, dầu thô về sát mức 75 USD/thùng

Thông tin kinh tế vĩ mô tiếp tục ủng hộ việc đi lên của giá vàng như một nơi trú ẩn an toàn cho các khoản đầu tư. Vượt qua mức kháng cự 1.200 USD, hiện giá vàng tương lai tại thị trường New York khá vững trên mức này. Quỹ SPDR Gold Trust tiếp tục mua vào 1 tấn vàng trong ngày thứ 5, sau khi đã mua 3 tấn ngày thứ 4.

Chốt phiên ngày thứ 6, dầu thô thế giới đã có 4 phiên giảm liên tiếp, về dưới mức 76 USD/thùng. Giá dầu xút giảm trong tuần này phần nhiều do ảnh hưởng từ kỳ vọng kinh tế toàn cầu yếu đi. Đặc biệt mức nhập khẩu dầu thô của Trung Quốc (nước tiêu thụ năng lượng lớn thứ 2 thế giới) đã giảm 17,5% trong tháng 7, từ trung bình 5,4 triệu thùng/ngày trong tháng 6 xuống 4,47 triệu thùng/ngày. Với triển vọng kinh tế đang xấu đi, giá dầu sẽ khó bứt phá.

Tin trong nước

Chưa có nhiều thông tin quan trọng về vĩ mô được công bố trong tuần này. Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đảm bảo ổn định kinh tế, giảm lãi suất cho tăng trưởng nhưng chưa có nhiều động thái cụ thể được đưa ra. Các thị trường chứng khoán sụt giảm mạnh dưới tác động của luồng tiền khan hiếm và thiếu thông tin hỗ trợ.

Tăng giá bán lẻ xăng dầu. Từ 19h ngày 9/8, Công ty xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) điều chỉnh giá bán lẻ các loại xăng tăng 410 đồng/lít; diesel tăng 350 đồng/lít; dầu hoả tăng 400 đồng/lít; giá bán buôn dầu mazut 3S và 3,5S giảm 310 đồng/kg. Khoảng hơn 1 tháng trở lại đây, giá dầu thô thế giới đã bắt đầu hồi phục nhẹ, cuối tháng 7, giá dầu đã lên mức trên 80 USD/thùng khiến việc điều chỉnh giá trong nước là hợp lý. Từ đầu năm, giá bán lẻ xăng dầu trong nước đã được điều chỉnh tăng hai lần và giảm một lần. Đợt điều chỉnh dưới 500VND/l xăng lần này sẽ tác động tới CPI những tháng tới ở mức độ vừa phải. Tuy nhiên cũng cần thận trọng bởi hiện tượng “tắt nước theo mưa” đồng loạt tăng giá các mặt hàng khác sau khi điều chỉnh giá xăng dầu. Với chỉ số giá tiêu dùng tháng 7 chỉ tăng 0,06%, chúng tôi cho rằng tác động này lên mặt bằng giá trong nước chưa đáng lo ngại.

Hiệp hội Ngân Hàng kiến nghị lùi thời điểm áp dụng thông tư 13. Theo kiến nghị này, Hiệp hội Ngân hàng cho rằng với những điều kiện hiện tại của hệ thống ngân hàng, việc áp dụng thông tư 13 về tỷ lệ an toàn vốn (CAR) sẽ gây không ít khó khăn cho các NHTM, tuy nhiên về lâu dài, Việt Nam nên tiến gần tới những tiêu chuẩn quốc tế và điều này có lợi cho an toàn của hệ thống.

Xét trong bối cảnh tín dụng cho nền kinh tế đang bị “thắt nút” như hiện nay, việc thực thi Thông tư 13 từ đầu tháng 10 tới sẽ khiến mục tiêu giảm lãi suất và tăng cường tín dụng 6 tháng cuối năm trở nên khó khăn hơn. Nhiều quy định tại thông tư cũng ảnh hưởng lớn tới hoạt động của các NHTM.

2. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

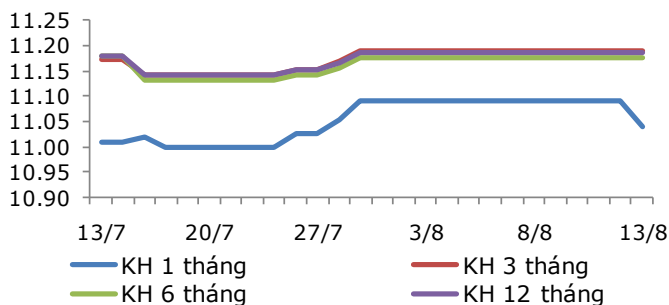
Lãi suất

Không có nhiều thay đổi trên mặt bằng lãi suất huy động cả bằng đồng VND và USD trong tuần qua. Hầu hết các mức lãi suất đã được đẩy tiệm cận mức 11.2% là mức tối đa theo thỏa thuận với Hiệp hội Ngân hàng. Riêng tại kỳ hạn 1 tháng, mức lãi suất huy động giảm nhẹ do mức giảm của một số ngân hàng như Liên Việt.

Mức lãi suất ngân hàng cho doanh nghiệp vay trung và dài hạn vẫn ở mức khoảng 14%/năm. Các NHTM tiếp tục chờ tín hiệu chính sách từ NHNN để có thể giảm thêm lãi suất. Thông tư 13 của NHNN quy định việc nâng tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của các tổ chức tín dụng có hiệu lực từ đầu tháng 10 tới sẽ ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động nói chung của NHTM và tới mặt bằng lãi suất nói riêng. Trong bối cảnh huy động vốn đang khó khăn dẫn tới cạnh tranh bằng lãi suất, nếu áp dụng thông tư 13 thì nguồn vốn khả dụng NHTM có thể cho vay được càng bị eo hẹp hơn, nhiều khả năng sẽ dẫn tới ngân hàng phải tăng lãi suất cho vay để bù đắp lượng vốn huy động không thể dùng để cho vay trong khi vẫn phải trả lãi người gửi tiết kiệm.

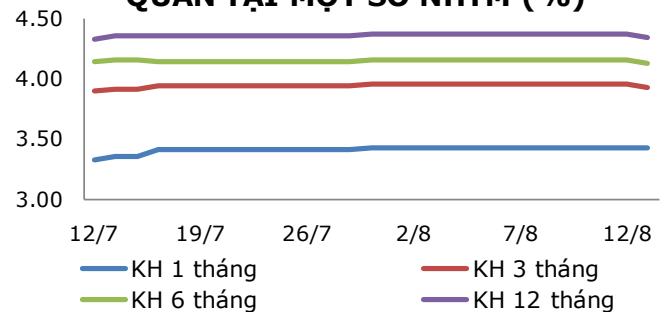
Mặc dù việc tiếp cận với những chuẩn mực quốc tế trong quy định về an toàn của hệ thống ngân hàng là cần thiết và có lợi cho Việt Nam, nhiều hy vọng đang hướng về NHNN, nhằm tháo gỡ khó khăn hiện tại, và thực hiện nhất quán chủ trương giảm lãi suất của Chính phủ.

LÃI SUẤT HUY ĐỘNG BÌNH QUÂN VND TẠI MỘT SỐ NHTM (%)



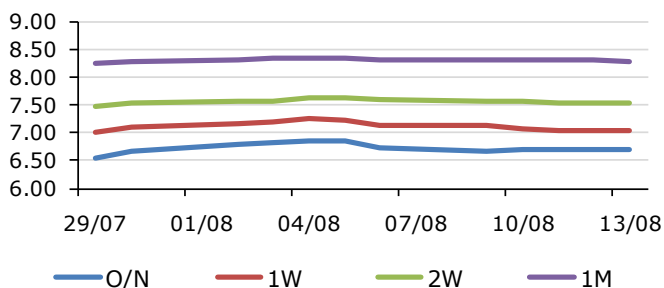
Nguồn: PSI tổng hợp

LÃI SUẤT HUY ĐỘNG USD BÌNH QUÂN TẠI MỘT SỐ NHTM (%)



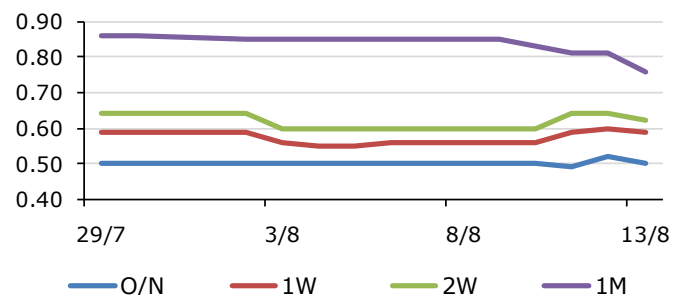
Nguồn: PSI tổng hợp

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG VND (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG USD (%)

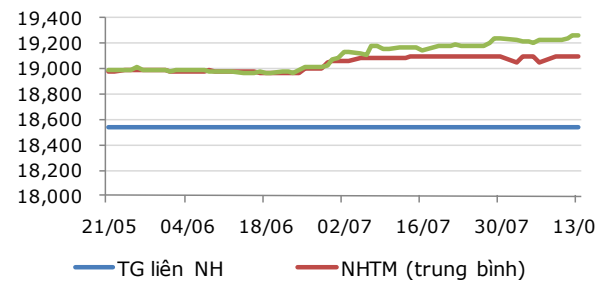


Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do tăng mạnh vào cuối tuần này. Chiều ngày thứ 6, tỷ giá đã có lúc lên tới 19.280 VND/USD. Tại các ngân hàng thương mại, tỷ giá niêm yết chính thức gần như không đổi do đã tiến sát biên độ cho phép từ nhiều tuần nay. Ngân hàng nhà nước chưa có động thái mới nào trước tình hình giá USD liên tục tăng hiện nay.

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ (VND/USD)



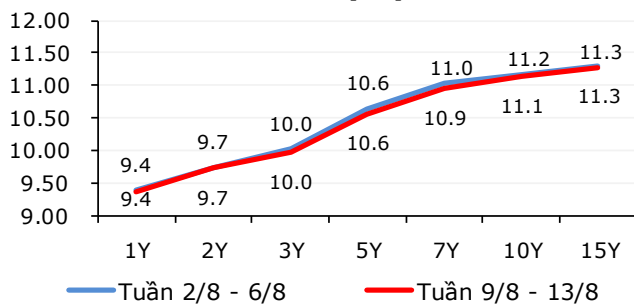
Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

Thị trường trái phiếu

Lợi suất trái phiếu chính phủ tuần này nhìn chung giảm so với tuần trước, đặc biệt các kỳ hạn trung hạn (3 - 7 năm) mới mức giảm từ 0,05 tới 0,07%, lợi suất trung bình kỳ hạn 1 năm giảm 0,01% so với tuần trước.

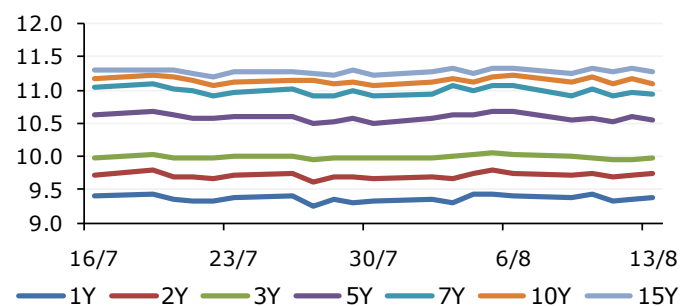
Khối lượng giao dịch trên HNX tuần này chỉ đạt 22 triệu đơn vị, khoảng 4 tuần trở lại đây, khối lượng giao dịch trái phiếu trên HNX liên tục sụt giảm.

LỢI SUẤT TPCP BÌNH QUÂN THEO TUẦN (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

LỢI SUẤT TPCP (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

	Loại TP	Mã TP	Đáo hạn	Coupon (%)	Lợi suất cao nhất (%)	Lợi suất thấp nhất (%)	Tổng khối lượng
09/08/2010	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	9.85	9.80	4,000,000
	TPCP	TB1012034	26/04/2012	11.30	9.80	9.80	1,000,000
10/08/2010	TPCP	TP1A1506	19/04/2011	8.75	9.12	9.12	600,000
	TPCP	TD1013049	21/06/2013	10.60	9.00	9.00	1,000,000
	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	9.85	9.85	1,000,000
	TPCPBL	VBS110020	19/05/2012	11.70	10.30	10.30	2,000,000
11/08/2010	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	9.75	9.75	2,000,000
	TPCPBL	VBS110020	19/05/2012	11.70	10.32	10.32	2,000,000
12/08/2010	TPCP	CP071204	24/01/2012	7.67	9.75	9.75	800,000
	TPCP	TD1013049	21/06/2013	10.60	10.25	10.25	1,000,000
	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	9.75	9.75	1,000,000
	TPCPBL	QHB1013031	27/04/2013	11.60	9.95	9.95	600,000
13/08/2010	TPCP	QH071208	24/01/2012	8.40	9.90	9.90	2,000,000
	TPCPBL	VDB110025	21/05/2015	11.40	11.40	11.40	1,000,000
	TPCPBL	VBS110020	19/05/2012	11.70	10.20	10.20	2,000,000
Tổng khối lượng							22,000,000

Nguồn: HNX

III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	452.73 ↓	-33.48	-6.89%
KLGD (triệu ck)	236.49 ↑	43.52	22.55%
GTGD (tỷ đồng)	6,524.82 ↑	752.45	13.04%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
OGC	39,100	36,200	-7.4	398,419
FPT	77,000	71,000	-7.8	257,616
ASM	76,500	63,000	-17.6	204,234
SSI	31,200	28,300	-9.3	196,870
HAG	79,000	76,000	-3.8	189,377

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
VHC	40,500	49,900	9,400	23.2
HTV	32,500	38,300	5,800	17.8
DVD	117,000	128,000	11,000	9.4
TMS	25,600	26,800	1,200	4.7
DRH	17,600	18,200	600	3.4

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
VST	20,500	13,800	-6,700	-32.7
IJC	23,700	19,200	-4,500	-19.0
UIC	28,500	23,100	-5,400	-18.9
TSC	20,700	16,800	-3,900	-18.8
VIS	47,500	38,600	-8,900	-18.7

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVD	53,402	SJS	40,011
VNM	35,891	HPG	36,142
HAG	33,613	VNM	28,091
STB	32,800	FPT	24,642
SJS	27,994	VIC	19,634

HNX

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	134.97 ↓	-12.48	-8.46%
KLGD (triệu ck)	181.81 ↑	40.70	28.84%
GTGD (tỷ đồng)	4,517.64 ↑	664.53	17.25%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	25,500	23,300	-8.6	597,392
VCG	38,000	31,200	-17.9	237,762
KLS	16,400	15,100	-7.9	214,935
PVA	63,600	50,000	-21.4	148,217
HBS	21,800	20,800	-4.6	117,101

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
DHT	63,500	82,100	18,600	29.3
MKV	57,100	69,600	12,500	21.9
ECI	21,600	24,300	2,700	12.5
HCC	35,800	39,500	3,700	10.3
SDN	24,500	27,000	2,500	10.2

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
QHD	41,200	26,600	-14,600	-35.4
PSC	42,000	28,500	-13,500	-32.1
TNG	33,400	25,100	-8,300	-24.9
SRB	23,000	17,600	-5,400	-23.5
SRA	32,100	24,900	-7,200	-22.4

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	7,107	SHB	10,653
VNR	6,883	VNR	5,040
ACB	3,849	PVS	4,619
VCG	2,928	PVI	4,200
NTP	1,203	ACB	3,849

UPCOM

UPCOM	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	48.92 ↓	-2.32	-4.53%
KLGD (triệu ck)	3.27 ↑	0.23	7.64%
GTGD (tỷ đồng)	51.41 ↓	-2.41	-4.48%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ITD	22,000	19,500	-11.4	6,519
API	17,000	15,500	-8.8	5,006
UDJ	18,500	17,100	-7.6	4,339
TGP	9,000	8,900	-1.1	2,990

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
TTR	11,000	16,000	5,000	45.5
PFV	23,500	29,000	5,500	23.4
IN4	19,600	23,500	3,900	19.9
ICI	18,100	21,500	3,400	18.8
KBE	11,000	12,100	1,100	10.0

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
HPP	55,000	32,600	-22,400	-40.7
BTW	15,000	10,000	-5,000	-33.3
TTG	11,500	8,100	-3,400	-29.6
DPP	15,600	12,000	-3,600	-23.1
IMT	22,600	17,800	-4,800	-21.2

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

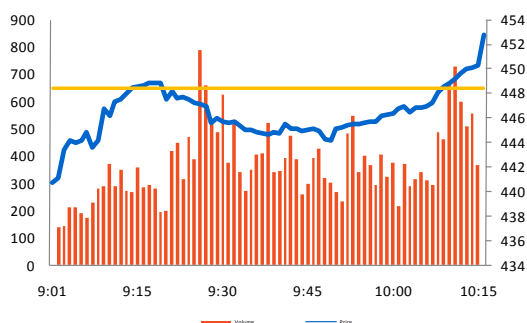
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	4.5		0

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT PHIÊN CUỐI TUẦN

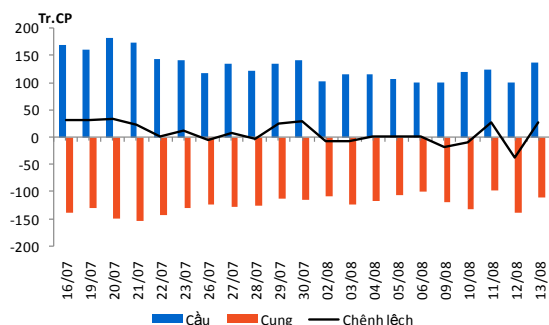
HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	452.73 ↑	4.33	0.97%
KLGD (triệu ck)	45.95 ↓	-3.79	-7.61%
GTGD (tỷ đồng)	1,349.26 ↑	54.70	4.23%
Tổng cung (triệu ck)	63.59 ↓	-22.45	-26.09%
Tổng cầu (triệu ck)	77.34 ↑	18.44	31.30%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.69 ↑	0.65	16.14%
KL bán (triệu ck)	2.33 ↓	-0.50	-17.76%
Giá trị mua (tỷ đồng)	157.25 ↑	7.40	4.94%
Giá trị bán (tỷ đồng)	73.30 ↓	-19.67	-21.16%

VN-Index



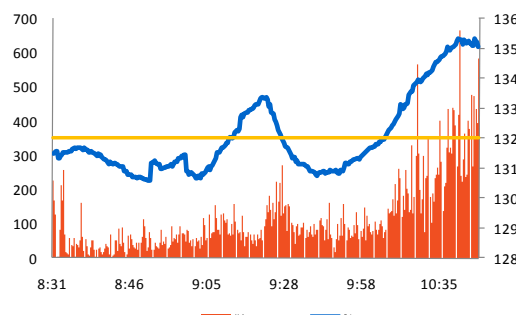
Diễn biến Cung – Cầu



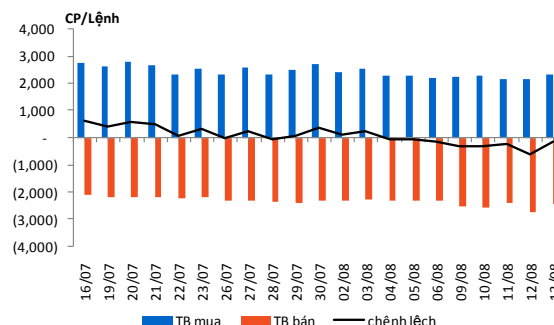
HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	134.97 ↑	2.94	2.23%
KLGD (triệu ck)	39.16 ↑	1.69	4.50%
GTGD (tỷ đồng)	963.41 ↑	77.94	8.80%
Tổng cung (triệu ck)	46.54 ↓	-4.70	-9.18%
Tổng cầu (triệu ck)	59.96 ↑	18.66	45.18%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.26 ↓	-0.26	-49.91%
KL bán (triệu ck)	0.75 ↑	0.34	82.74%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.31 ↓	-7.01	-48.95%
Giá trị bán (tỷ đồng)	15.14 ↑	4.60	43.62%

HNX-Index



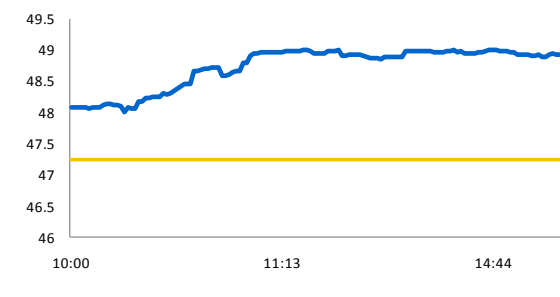
Diễn biến trung bình lệnh mua/bán



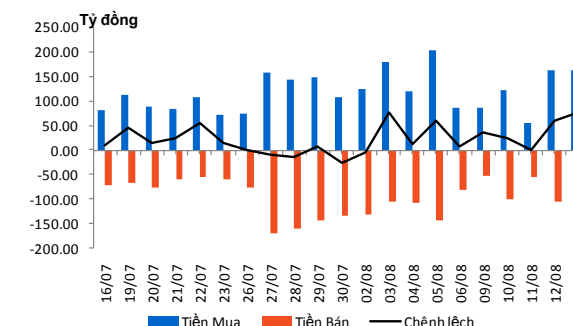
UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	48.92 ↑	0.81	1.68%
KLGD (triệu ck)	0.63 ↑	0.06	10.43%
GTGD (tỷ đồng)	9.70 ↑	1.69	21.07%
Tổng cung (triệu ck)	0.80 ↓	-1.59	-66.59%
Tổng cầu (triệu ck)	1.03 ↓	-0.25	-19.39%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%

UPCOM-Index



Diễn biến giao dịch của NĐTNN



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	71,000	71,000	0.00	199,372
FDC	35,900	34,200	-4.74	45,036
ASM	61,000	63,000	3.28	39,948
SSI	27,700	28,300	2.17	39,214
QCG	39,900	40,000	0.25	36,971

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VNG	16,000	16,800	800	5.00
POM	30,100	31,600	1,500	4.98
TDC	32,200	33,800	1,600	4.97
TIX	50,500	53,000	2,500	4.95
TCR	8,100	8,500	400	4.94

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DTA	24,000	22,800	-1,200	-5.00
DVP	36,100	34,300	-1,800	-4.99
L10	36,100	34,300	-1,800	-4.99
CTI	42,500	40,400	-2,100	-4.94
IFS	10,300	9,800	-500	-4.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVD	29,238	SJS	12,708
VNM	11,619	VNM	10,870
DPM	9,745	VSH	5,818
GMD	8,767	HPG	5,629
SSI	8,745	DPM	5,549

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	22,400	23,300	4.02	118,399
VCG	31,900	31,200	-2.19	58,277
PVA	52,800	50,000	-5.30	44,050
KLS	14,800	15,100	2.03	42,277
VSP	36,600	36,600	0.00	32,209

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VC5	27,200	29,100	1,900	6.99
SDG	27,300	29,200	1,900	6.96
PTM	11,500	12,300	800	6.96
VTL	36,000	38,500	2,500	6.94
THT	24,500	26,200	1,700	6.94

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
YSC	22,900	21,300	-1,600	-6.99
QTC	27,200	25,300	-1,900	-6.99
LBE	12,900	12,000	-900	-6.98
YBC	31,700	29,500	-2,200	-6.94
BVG	18,800	17,500	-1,300	-6.91

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	1,914	SHB	4,662
VCG	1,536	PVS	4,594
GLT	1,098	PVI	4,193
VE9	718	LCS	696
PVX	430	DXP	432

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HPT	17,800	18,200	2.25	1,961
DBM	33,700	30,400	-9.79	1,236
API	14,600	15,500	6.16	869
VDN	14,000	14,300	2.14	606
IMT	16,200	17,800	9.88	572

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HU1	31,000	34,100	3,100	10.00
VPC	9,100	10,000	900	9.89
IMT	16,200	17,800	1,600	9.88
VCT	16,200	17,800	1,600	9.88
GTH	12,300	13,500	1,200	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ADP	25,900	21,600	-4,300	-16.60
NBW	38,100	32,200	-5,900	-15.49
DAP	31,000	27,900	-3,100	-10.00
TCO	32,000	28,800	-3,200	-10.00
HPP	36,200	32,600	-3,600	-9.94

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Dịch vụ Du lịch Quốc tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	350	12,793,900	10,000	24/08/2010	0

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Trúc Thôn	HNX	55	29/07/2010
CTCP Đầu tư Khu Công nghiệp Dầu khí – Idico Long Sơn	HSX	827.22212	29/07/2010
CTCP Xây dựng dân dụng Công nghiệp số 1 – Đồng Nai	HNX	15.372	27/07/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HNX	117	22/07/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ	HNX	27.225	20/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Sông Đà 27	HNX	15.72833	04/08/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	HNX	50	02/08/2010
CTCP Đầu tư và thăm định giá dầu khí PIV	HNX	12	02/08/2010
CTCP Bảo bì Hà Tiên	HNX	40	23/07/2010
Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long	HNX	50	23/07/2010
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	HSX	100	22/07/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội	HCI	UPCOM	43.60		17/09/2010
CTCP Bến xe Miền Tây	WCS	HNX	25.00		17/09/2010
CTCP Vận tải và Quản lý Bến xe Đà Nẵng	BXD	UPCOM	11.37		09/09/2010
CTCP Lương thực Đà Nẵng	DNP	UPCOM	50.00		06/09/2010

Nguồn: HSX, HSX

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339